TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20/9/2022
V/v Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Sử, Ông Hoàng Văn Hào.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị L, sinh 1991. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm 17, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc V, sinh năm 1988. Vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 02, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Ngô Thị L trình bày:

Chị L và anh Hoàng Ngọc V trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn vào năm 2018, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 159/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Khi ly hôn anh Hoàng Ngọc V là người được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Hoàng Thị Ngân S, sinh ngày 30/11/2011

và Hoàng Văn Quốc Việt, sinh ngày 31/7/2015. Tuy nhiên, anh V không trực tiếp nuôi dưỡng cháu S mà chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng và do phải đi làm ăn ở xa nên chị L gửi cháu S cho vợ chồng anh trai chị L là anh Ngô Trí D trực tiếp nuôi dưỡng, từ tháng 6 năm 2022 đến nay chị L đã đưa cháu S ra sống cùng với chị L tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Do anh anh V phải đi làm anh xa và không quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu S nên chị L đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung Hoàng Thị Ngân S từ anh Hoàng Ngọc V sang cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại bản tự khai và biên bản ghi lời khai bị đơn anh Hoàng Ngọc V trình bày: Anh V thống nhất như chị L trình bày về thời gian anh V và chị L ly hôn, về việc nuôi con chung khi ly hôn như chị L trình bày là đúng. Mặc dù, theo quyết định của Tòa án anh V là người trực tiếp nuôi con chung cháu Hoàng Thị Ngân S nhưng trên thực tế anh V không trực tiếp nuôi dưỡng cháu S mà vợ chồng anh Ngô Trí D là người trực nuôi dưỡng cháu S, đến tháng 6/2022 chị L đã đưa cháu S đi để nuôi dưỡng. Và việc anh V không trực tiếp nuôi dưỡng cháu S là do chị L không cho anh V nuôi con nhưng anh V không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho việc chị L cản trở không cho anh V nuôi con, mặc khác anh V cũng chưa lần nào yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành thi hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 159/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nay chị L đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Hoàng Thị Ngân S anh V không đồng ý với yêu cầu của chị L. Tuy nhiên, anh V biết được cháu S có nguyện vọng ở với chị L nên anh V tôn trọng quyết định của con chung cháu S và đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của cháu S.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 12/7/2022, cháu Hoàng Thị Ngân S trình bày: Từ khi bố mẹ ly hôn cho đến tháng 6 năm 2022, cháu S sống cùng với vợ chồng cậu là Ngô Trí D tại xóm 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, từ tháng 6 năm 2022 đến nay cháu S sống cùng với mẹ là Ngô Thị L. Do bố là Hoàng Ngọc V bận công việc phải đi làm xa không có thời gian để chăm sóc nên cháu S có nguyện vọng được ở với mẹ là Ngô Thị L.

Tại biên bản ghi lời khai người làm chứng anh Ngô Trí D trình bày: Anh Dương là anh trai của chị L, năm 2018 chị L và anh V ly hôn với nhau, khi ly hôn Tòa án quyết định giao 02 con chung cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng nhưng trên thực tế thì chị L là người nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Ngân S nhưng do phải đi làm ăn xa để kiếm tiền nuôi cháu S nên chị L đã để cháu S ở cùng với vợ chồng anh Dương. Đến tháng 6 năm 2022 chị L đã đưa cháu S đi để trực tiếp nuôi dưỡng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Qua xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Ngô Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Hoàng Ngọc V cư trú tại Xóm 02, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn anh Hoàng Ngọc V vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, việc giải quyết vụ án, xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét đề nghị của nguyên đơn chị Ngô Thị L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị Ngô Thị L và anh Hoàng Ngọc V có 02 con chung là Hoàng Thị Ngân S, sinh ngày 30/11/2011 và Hoàng Văn Quốc Việt, sinh ngày 31/7/2015. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 159/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì anh Hoàng Ngọc V là người được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Hoàng Thị Ngân S, sinh ngày 30/11/2011 và Hoàng Văn Quốc Việt, sinh ngày 31/7/2015. Tuy nhiên, trên thực tế anh V không trực tiếp nuôi dưỡng cháu S mà vợ chồng anh trai chị L là anh Ngô Trí D trực tiếp nuôi dưỡng cháu S, từ tháng 6 năm 2022 đến nay chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu S. Mặc dù, anh V không đồng ý với yêu cầu của chị L nhưng anh V đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của cháu S và nguyên vọng của cháu S là được ở

với chị Ngô Thị L. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đon chị Ngô Thị L thay đổi người trực tiếp nuôi con chung đối với cháu Hoàng Thị Ngân S. Giao cháu Hoàng Thị Ngân S, sinh ngày 30/11/2011 cho chị Ngô Thị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 227, 228 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Ngô Thị L.

Giao con chung Hoàng Thị Ngân S, sinh ngày 30/11/2011 cho chị Ngô Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu S trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Án phí: Chị Ngô Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp *(Chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo BL số 0005618 ngày 26/4/2022 tại Chi cục THANDS huyện Đô Lương).*

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toàn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã T, huyện Đ;
- Lưu HS.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Duy Phi